

*

Số: 180-BC/HU

BÁO CÁO
TỔNG KẾT CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG
VÀ THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI XII

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ huyện Đạ Huoai lần thứ VIII, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi cơ bản, còn có nhiều khó khăn, thách thức, tình hình thế giới, khu vực và trong nước có nhiều diễn biến phức tạp đã tác động bất lợi cho quá trình phát triển, nhất là biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp gây thiệt hại nặng nề cho nền kinh tế của huyện. Mặt khác hạ tầng kinh tế - xã hội của huyện chưa đồng bộ; đời sống của một bộ phận nhân dân còn khó khăn và nhiều vấn đề mới phát sinh. Trong bối cảnh đó, toàn Đảng bộ, toàn dân và toàn quân huyện nhà đã nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, thách thức, đạt được những thành tựu quan trọng trong thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Đại hội VIII đề ra.

Phần thứ nhất

TỔNG KẾT CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG
VÀ THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI XII

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG

1. Công tác xây dựng Đảng về chính trị

Trên cơ sở nhận thức đúng, nắm vững quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy đã bám sát các Nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương khoá XII, của Tỉnh ủy khoá X và Nghị quyết Đại hội đảng bộ huyện khoá VIII, đề cụ thể hoá thành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, kết luận và nhiều văn bản chỉ đạo, giao nhiệm vụ sát với thực tiễn của huyện.

Trong nhiệm kỳ, Ban Chấp hành đã ban hành 11 nghị quyết, 08 chương trình, 18 kế hoạch và 08 Đề án để cụ thể hoá thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy và nghị quyết đại hội đảng bộ huyện lần thứ VIII. Nội dung các văn bản phát huy tập hợp được trí tuệ của các đồng chí trong cấp ủy khi ban hành, đảm bảo tính khả thi trong tổ chức thực hiện, đáp ứng được kỳ vọng mong đợi của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Chính sự phù hợp và tính khả thi ấy, đã khẳng định vai trò, năng lực lãnh đạo và niềm tin của nhân dân đối với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy cũng như cấp ủy, tổ chức đảng trong toàn đảng bộ huyện, thể hiện khả năng cụ thể hoá, khả năng dự báo tình hình để đề ra các chủ trương, giải pháp phù hợp với thực tiễn của địa phương.

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, luôn bám sát tư tưởng chỉ đạo là: phát triển toàn diện, đồng bộ về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng,

an ninh, môi trường, xây dựng văn hoá con người và xây dựng Đảng, xây dựng bộ máy, cán bộ trong hệ thống chính trị, tạo ra sự phát triển toàn diện bền vững. Nghị quyết Đại hội đảng bộ huyện lần thứ VIII đề ra hai khâu đột phá, sáu định hướng phát triển, 16 chỉ tiêu cơ bản và 6 chương trình trọng tâm, 6 công trình trọng điểm. Từ đó, Huyện ủy tập trung cụ thể hóa thành hệ thống nghị quyết, kế hoạch, chương trình hành động để lãnh đạo hệ thống chính trị quyết tâm tổ chức thực hiện. Trong lĩnh vực nông nghiệp, Ban Chấp hành đảng bộ huyện đã ban hành Nghị quyết chuyên đề số 03-NQ/HU, ngày 16/12/2015 về *“Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị sản phẩm trên một đơn vị diện tích và thu nhập của người dân, giai đoạn 2016-2020”*; Lĩnh vực xã hội ban hành Nghị quyết chuyên đề số 04-NQ/HU, ngày 04/5/2016 về *“Công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Đa Huoai giai đoạn 2016-2020”* đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Thúc đẩy kinh tế phát triển đúng hướng, giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích đạt 110 triệu đồng/ha (tăng 75 triệu so với đầu nhiệm kỳ); Tỷ lệ hộ nghèo đến cuối năm 2020 còn dưới 1%; tỷ lệ hộ nghèo ĐBDT thiếu số còn dưới 2% đạt và vượt so với nghị quyết đại hội tám của huyện đề ra.

Bám sát Nghị quyết đại hội đảng bộ huyện lần thứ tám với sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, sự kiên trì trong truyền truyền, vận động bằng nhiều mô hình, giải pháp, chỉ đạo quyết liệt. Cho nên kinh tế của huyện tiếp tục chuyển dịch đúng hướng, mức tăng trưởng đạt khá, ngày càng ổn định và bền vững, thu ngân sách đều đạt và vượt kế hoạch; hai khâu đột phá, 6 chương trình trọng tâm, 6 công trình trọng điểm Đại hội đề ra được triển khai thực hiện đồng bộ; lĩnh vực văn hóa, xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh được chú trọng; hạ tầng kinh tế - xã hội của huyện đã có bước phát triển nhanh đáp ứng cho yêu cầu của nhân dân và phục vụ cho phát triển lâu dài, tạo sự gắn kết giữa phát triển kinh tế với các lĩnh vực văn hoá - xã hội bền vững.

Thực hiện Nghị quyết Trung 4 (khoá XII) *“Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ”*. Huyện ủy đã ban hành Chương trình hành động số 31-CTr/HU ngày 14/03/2017, với tinh thần trách nhiệm và quyết tâm cao nhất, thực hiện có hiệu quả 11 đầu việc cần phải làm ngay và 15 nhiệm vụ thực hiện thường xuyên và theo lộ trình; Kế hoạch số 30-KH/HU, ngày 25/10/2016 thực hiện Chỉ Thị 05 của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, với phương châm hành động *“Trách nhiệm, nhiệt huyết, cụ thể, hiệu quả”*, đã góp phần làm chuyển biến mạnh mẽ, rõ nét vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, của cấp uỷ, của người đứng đầu cấp uỷ.

Đứng trước những vấn đề khó khăn, phức tạp, những bức xúc của người dân, nhất là những vấn đề mới nảy sinh. Nhưng với bản lĩnh chính trị, tập thể Ban Chấp hành đảng bộ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt giải quyết dứt điểm những việc khó, phức tạp như: kiên quyết giải tỏa thành công 102 héc ta diện tích đất lâm nghiệp bị lấn chiếm trái phép, được nhân dân đồng thuận không có khiếu kiện, thắc mắc trước và sau giải tỏa; Chỉ đạo, tổ chức dập dịch bọ xít muỗi thành công và thực hiện các giải pháp hỗ trợ người dân thiệt hại do mất mùa điều rất kịp thời, giúp nông dân ổn định đời sống, không để người dân nào thiếu đói; cương quyết xử lý nghiêm đảng viên vi

phạm không bao che, dung túng, đấu tranh đến cùng với phương châm không có vùng cấm; ngăn chặn tình trạng tín dụng đen, các nhóm đầu lậu trong thu mua nông sản của người dân một cách kịp thời.

Từ kết quả đạt được cho thấy Huyện uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân và cấp uỷ, chính quyền các xã, thị trấn đã lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành kịp thời, nhịp nhàng, hành động quyết liệt, giữ vững được tình hình ổn định, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng và an sinh xã hội. Nhiều mô hình được xây dựng, có hiệu quả trở thành các phòng trào được nhân dân ủng hộ và tham gia tích cực; xây dựng được tinh thần đoàn kết trong Đảng, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố và nâng cao được niềm tin của nhân dân đối với đảng bộ huyện. Nhìn vào bức tranh toàn cảnh của huyện đã có nhiều đổi mới, diện mạo chung của huyện có nhiều khởi sắc, đời sống của người dân được nâng lên rõ rệt; tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện tiếp tục được giữ vững và ổn định.

2. Công tác tư tưởng, lý luận

Từ kết quả tổng kết thực tiễn cho thấy, việc đổi mới hình thức nghiên cứu, quán triệt, học tập và cụ thể hoá các nghị quyết; xây dựng chương trình, kế hoạch hành động thực hiện nghị quyết phải phù hợp với từng lĩnh vực, sát đúng với tình hình thực tiễn của địa phương, phải chủ động sáng tạo trong tổ chức thực hiện thì nghị quyết, chương trình, kế hoạch đó mới đi vào đời sống của nhân dân.

Ban Chấp hành đảng bộ huyện luôn chú trọng công tác sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của Tỉnh uỷ, nhất là các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Huyện uỷ. Trên cơ sở kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, xác định đúng nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm để từ đó, tiếp tục kiên trì mục tiêu, định hướng đã đề ra. Đồng thời từ tổng kết thực tiễn, tiếp tục nghiên cứu phát triển thành chuyên đề, các phong trào hành động đưa vào các kỳ sinh hoạt của đảng uỷ, của chi bộ, nhằm từng bước nâng cao năng lực nhận thức, năng lực cụ thể hoá và năng lực tổ chức và thực hiện của cấp uỷ, tổ chức đảng từ huyện đến cơ sở.

Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ, thường xuyên quan tâm chỉ đạo Trung tâm BDCT, đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới; các lớp tổ chức quán triệt, học tập, nghiên cứu, tuyên truyền phổ biến và tổ chức thực hiện các nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh uỷ và của Huyện uỷ; định hướng thông tin, dư luận xã hội. Chỉ đạo cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ đảng viên thường xuyên làm tốt công tác tư tưởng trong Đảng, đổi mới phương thức tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quán triệt các nghị quyết của Đảng; quan tâm công tác nghiên cứu, nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, đã góp phần làm cho công tác tư tưởng của cấp uỷ, tổ chức đảng ngày càng có chiều sâu, gắn lý luận với thực tiễn và phù hợp với từng đối tượng. Từ đó nâng cao nhận thức, ý thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong đấu tranh bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng. Uốn nắn kịp thời những việc làm lệch lạc, phản bác những thông tin và luận điệu sai trái của các thế lực thù địch; góp phần xây dựng đảng bộ huyện vững mạnh về chính trị, tư tưởng, ngăn chặn đẩy

lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

3. Công tác xây dựng Đảng về đạo đức

Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ thường xuyên coi trọng công tác xây dựng Đảng về đạo đức. Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản, các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh uỷ trong xây dựng Đảng về đạo đức. Chú trọng xây dựng tinh thần đoàn kết, phấn đấu vì mục tiêu chung lấy mặt tích cực đẩy lùi mặt tiêu cực, tôn vinh cái đẹp đẩy lùi cái xấu. Thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện chuẩn mực đạo đức, hầu hết đội ngũ cán bộ, đảng viên có sự đổi mới trong tinh thần thái độ thực hiện nhiệm vụ. Ý thức trách nhiệm, gương mẫu trong công tác, trong phong cách, lề lối làm việc có sự chuyển biến tích cực, theo hướng sát cơ sở, tôn trọng người dân, giải quyết kịp thời những kiến nghị, phản ánh của người dân.

Công tác tự phê bình và phê bình theo nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, khoá XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí được Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ thường xuyên quan tâm.

Qua thực hiện, hầu hết các tổ chức cơ sở đảng, đảng viên trong toàn đảng bộ huyện đều đăng ký thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, gắn với thực hiện Chỉ thị 05 đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với 8 nhiệm vụ đầu việc đối với cấp uỷ và 4 nhiệm vụ đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Kết quả, đã góp phần làm chuyển biến mạnh mẽ vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, của cấp uỷ, của người đứng đầu cấp uỷ; tinh thần, trách nhiệm, tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có sự chuyển biến rõ nét. Thực hiện tự phê bình và phê bình nghiêm túc hơn, góp phần đấu tranh ngăn chặn những suy nghĩ và hành vi sai trái, cảnh báo, răn đe các hành vi tiêu cực khác. Tinh thần, trách nhiệm, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có sự chuyển biến tốt. Kết quả, đã có nhiều nội dung, giải pháp, cách làm hay, sáng tạo, đã xây dựng được 32 mô hình và nhiều gương sáng đời thường tiếp tục có tính lan toả phát huy hiệu quả, góp phần quan trọng thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Tại các hội nghị sơ kết thực hiện Chỉ thị 05, đã kịp thời biểu dương khen thưởng 15 tập thể và 17 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chỉ thị; tổ chức Lễ tôn vinh khen thưởng “*Gương sáng đời thường*” cho 85 cá nhân. Từ đó, tiếp tục đề ra các giải pháp để lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị 05 và Nghị quyết Trung ương 4 với tinh thần, trách nhiệm và quyết tâm cao nhất theo phương châm “*Trách nhiệm, nhiệt huyết, cụ thể, hiệu quả*”, tạo sự chuyển biến mới, nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, góp phần ngăn ngừa, đấu tranh tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ý thức tổ chức kỷ luật, thật sự tiên phong gương mẫu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Nhiệm kỳ qua, Ban Thường vụ Huyện uỷ đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường thực hiện nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản

lý, người đứng đầu, thông qua việc quán triệt, thực hiện nghiêm túc các quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy (*Quy định số 101-QĐ/TW, Quy định số 55-QĐ/TW; Quy định số 08-QĐ/TW và Quy định số 07, số 11-QĐ/TU của Tỉnh ủy, Quy định về những điều đảng viên, cán bộ công chức không được làm*). Từ đó kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những biểu hiện lệch lạc giúp cho đội ngũ cán bộ, đảng viên không vướng vào những biểu hiện suy thoái. Xử lý, chấn chỉnh kịp thời các hành vi vi phạm liên quan đến đạo đức, lối sống của đội ngũ cán bộ, đảng viên, góp phần nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, công chức, viên chức của các địa phương, cơ quan, đơn vị. Từng bước xây dựng hình ảnh người cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tận tụy, liêm khiết, gần dân, trọng dân, hết lòng phục vụ nhân dân, chống bệnh thành tích, hình thức; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực, tham nhũng.

4. Xây dựng tổ chức bộ máy hệ thống chính trị

Nhận thức sâu sắc việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả có ý nghĩa rất quan trọng, phải đặt trong tổng thể nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo tính đồng bộ, liên thông trong công tác cán bộ.

Từ nhận thức đó, Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức học tập, quán triệt và xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ chính trị “về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức”; Nghị quyết số 18 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Nghị quyết số 19 “Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”. Là huyện được Tỉnh ủy chọn làm điểm, với quyết tâm không ngại khó, ngại vắn đề mới chưa có tiền lệ. Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo quyết liệt xây dựng kế hoạch, cụ thể hóa thành 17 đề án để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện với quyết tâm chính trị cao nhất. Kết quả huyện đã thực hiện được 08 đề án¹; xây dựng mô hình thí điểm Cơ quan khối Mặt trận Tổ quốc các đoàn thể cấp huyện và cấp xã, bước đầu đi vào hoạt động ổn định, hiệu quả. Hiện nay đang tiếp tục xây dựng các đề án theo lộ trình đến năm 2021 trình tỉnh phê duyệt².

Trên cơ sở các văn bản của Đảng, của Chính phủ và đề án vị trí việc làm về tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Huyện đã chủ động bố trí, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm, trình độ, khả năng thực tiễn của đội ngũ cán bộ. Quản lý chặt công tác tuyển đầu vào, không nhận thêm người mới vào làm việc mà thực hiện

¹ Sáp nhập Đài TTTH vào Trung tâm VH TT; Trung tâm Dân số KHHGD vào Trung tâm Y tế; Trường BDV - Chủ tịch UBMTTQ; Trường BTG - Giám đốc Trung tâm BDCT; Giảm 1 phó Chủ tịch HĐND huyện; Cơ quan Khối MT các đoàn thể cấp huyện, cấp xã, thị trấn; Đề án bố trí, sắp xếp cơ cấu cán bộ, CC, VC; Đề án giảm cấp phó.

² Sáp nhập Phòng Y tế; Phòng Dân tộc vào các phòng có tính chất tương đồng thuộc UBND huyện; BTC Huyện ủy với Phòng Nội vụ; Cơ quan Kiểm tra Huyện ủy với Thanh tra huyện; sáp nhập thôn, tổ dân phố; sáp nhập xã Dạ Mĩ vào thị trấn Dạ Mĩ...

công tác điều chuyển liên thông trong nội bộ và giữa các khối. Với tinh thần chỉ đạo quyết liệt, thực hiện từng bước chắc chắn theo lộ trình không làm xáo trộn ảnh hưởng đến hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Đến nay kết quả tinh giản biên chế khối Đảng, đoàn thể cấp huyện đạt 17,74%, khối nhà nước đạt 7,82%, không có đoàn thể, phòng, ban, cơ quan chuyên môn nào vượt quá số lượng cấp phó theo quy định; đối với cán bộ bán chuyên trách mười xã, thị trấn, tỉnh giao 177, hiện nay đang sử dụng 98 cán bộ. Qua sắp xếp bộ máy và tinh giản biên chế đảm bảo hiệu quả trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị tiếp tục được phát huy.

5. Công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đảng viên

Huyện ủy, Ban thường vụ Huyện ủy thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao công tác xây dựng đảng, trọng tâm là nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Chỉ đạo cấp ủy, các tổ chức cơ sở đảng nâng cao năng lực lãnh đạo, đổi mới cách ra nghị quyết, chỉ đạo triển khai thực hiện nghị quyết, kịp thời xây dựng và bổ sung quy chế hoạt động của cấp ủy; thực hiện nghiêm túc chương trình công tác, chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy và ủy ban kiểm tra trong toàn khóa và từng năm. Chủ động xây dựng các kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết, chương trình của Tỉnh ủy, có trọng tâm, trọng điểm, sát với đặc điểm, tình hình của địa phương. Chính vì vậy, công tác xây dựng Đảng ở cơ sở đã có nhiều chuyển biến tiến bộ, hầu hết các tổ chức cơ sở đảng giữ vững và phát huy được vị trí, vai trò là hạt nhân chính trị ở cơ sở; lãnh đạo hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị; trong nhiệm kỳ qua không có tổ chức cơ sở đảng xếp loại yếu kém; tỷ lệ đảng viên xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên hằng năm đạt trên 90%, tỷ lệ đảng viên xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ” giảm dần chỉ ở mức từ 0,5% trở xuống.

Kết quả kiện toàn, sắp xếp tổ chức đảng đồng bộ với đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị ở cơ sở: Sau khi sáp nhập một số đơn vị có chức năng, nhiệm vụ tương đồng và một số tổ chức cơ sở đảng không còn phù hợp, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã kịp thời thực hiện việc kiện toàn, sắp xếp các tổ chức đảng phù hợp theo quy định của Điều lệ Đảng, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tính đến nay, toàn Đảng bộ huyện có 37 tổ chức cơ sở đảng³.

Thực hiện Chỉ thị số 10 của Ban Bí thư, hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, kế hoạch, quy định của Tỉnh ủy và hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong tình hình mới. Huyện ủy đã kịp thời xây dựng các kế hoạch tổ chức các hội nghị có tính hội thảo, chuyên đề, chuyên sâu về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Thành lập 5 tổ công tác (gọi tắt là tổ 12), cùng với tổ công tác của huyện ủy dự theo dõi, hướng dẫn, tư vấn sinh hoạt chi bộ cơ sở, chi bộ thôn, tổ dân phố và dự sinh hoạt với các đảng ủy cơ sở hằng tháng. Hiện nay chất lượng sinh hoạt của chi bộ được nâng lên rõ rệt từ việc chuẩn bị nội dung, các bước

³ Trong đó có 24 Chi bộ cơ sở và 13 Đảng bộ cơ sở với 127 Chi bộ trực thuộc; riêng khối xã, thị trấn có 61/61 Chi bộ thôn, tổ dân phố; 10 chi bộ quân sự; 05 chi bộ công an; 28 chi bộ trường học; 05 chi bộ trạm y tế.

tiến hành sinh hoạt được thực hiện đúng hướng dẫn; cách thức ra nghị quyết, kết luận cũng được đổi mới một bước.

Thường xuyên, quan tâm đến công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ trong quy hoạch, cán bộ lãnh đạo, quản lý; thực hiện nghiêm túc quy định về cơ cấu, chất lượng nhân sự cấp ủy, ban thường vụ và thường trực cấp ủy đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, trình độ, năng lực, uy tín để bầu, chỉ định bổ sung vào cấp ủy và chức danh chủ chốt; định kỳ hằng năm tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đảng, chú trọng bồi dưỡng nâng cao kỹ năng lãnh đạo, quản lý, kiến thức xử lý tình huống, vấn đề thực tiễn phát sinh cho đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy.

Về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ở cơ sở: Công tác học tập, quán triệt, nghị quyết, quy định của Đảng, do đồng chí bí thư cấp ủy, trực tiếp quán triệt, gắn học tập với xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể hoá thực hiện. Không nhất thiết cấp trên có nghị quyết thì cấp dưới cũng phải có nghị quyết mà chỉ xây dựng các chương trình, kế hoạch có trọng tâm, trọng điểm, có tính đột phá, sát với tình hình, đặc điểm của địa phương, cơ quan, đơn vị; phân công, phân nhiệm cụ thể, thời gian, lộ trình thực hiện, đồng thời chỉ đạo chính quyền, mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch cụ thể để tập trung lãnh đạo, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân hưởng ứng triển khai thực hiện; thường xuyên đeo bám, chỉ đạo quyết liệt.

Quan tâm chăm lo đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, xây dựng chính quyền và các đoàn thể nhân dân vững mạnh. Thường xuyên quan tâm đến công tác tạo nguồn kết nạp đảng viên, nhất là ở những địa bàn, lĩnh vực còn ít đảng viên; trong nhiệm kỳ kết nạp được 260 đảng viên mới, hiện nay 61/61 thôn, tổ dân phố đều có chi bộ. Đồng thời thường xuyên rà soát, sàng lọc, cương quyết đưa những người không còn đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng, (11 người xóa tên). Quan tâm, chú trọng công tác quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên; thực hiện tốt việc phân công nhiệm vụ cho đảng viên, phù hợp với khả năng, điều kiện của đảng viên, phát huy tính chủ động, tiên phong gương mẫu người đảng viên. Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh uỷ về đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hằng năm, kết quả được phản ánh ngày càng thực chất hơn. Thực hiện nghiêm túc công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện các Nghị quyết, chỉ thị của Đảng⁴ nhằm đánh giá, đúc kết những bài học kinh nghiệm, bổ sung cho quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng.

6. Công tác cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ

⁴ Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị (khoá X) “Về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”; Nghị quyết 17-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa IX) “về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn”; Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 02/02/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên”; Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 30/3/2007 của Ban Bí thư về “Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”.

Nhận thức đúng vị trí, tầm quan trọng của công tác cán bộ và quản lý cán bộ, trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện đúng nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ. Từ các quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác cán bộ, huyện đã kịp thời nghiên cứu, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện theo đúng thẩm quyền về phân cấp quản lý cán bộ và quy trình của công tác cán bộ, đảm bảo dân chủ từ khâu đánh giá, quy hoạch, đào tạo, đến bố trí, sử dụng, luân chuyển, điều động cán bộ.

Thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đối với cấp ủy, tổ chức đảng về công tác cán bộ, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ, công chức, viên chức các cấp vững mạnh, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Đến nay, chưa có biểu hiện “chạy chức”, “chạy quyền”, “chạy luân chuyển”; cục bộ địa phương, lợi ích nhóm trong việc bổ nhiệm, hay bố trí người thân, người nhà không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, uy tín.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch gắn với đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, bố trí sử dụng đội ngũ cán bộ tương đối hợp lý, phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn tại địa phương⁵; thực hiện nghiêm túc chế độ đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức theo chức danh vị trí việc làm đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ huyện đến cơ sở, cũng như công tác điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và giới thiệu cán bộ ứng cử⁶; tăng cường kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, thực hiện công tác cán bộ đối với các tổ chức trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở. Từ đó, tình hình cán bộ và công tác cán bộ trong hệ thống chính trị của huyện đã có nhiều chuyển biến tích cực, đội ngũ cán bộ của huyện hầu hết đã đạt chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị theo quy định; đa số cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, tin tưởng tuyệt đối vào chủ trương, đường lối và sự lãnh đạo của Đảng; chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, gương mẫu trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Đội ngũ cán bộ từng bước được xây dựng, củng cố, kiện toàn, có số lượng, cơ cấu ngày càng hợp lý; năng lực, trình độ, uy tín, chất lượng của đội ngũ cán bộ từng bước được nâng lên, có khả năng hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần tích cực vào quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Triển khai và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đảm bảo đúng, kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Nhà nước. Đồng thời, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, các đoàn thể nhân dân kiên quyết xem xét, xử lý, thi hành kỷ luật đối với cán bộ có vi phạm theo đúng quy chế, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cũng như Điều lệ của các đoàn thể chính trị - xã hội.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ luôn được Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện về cơ bản bảo đảm đúng quy định của Điều lệ Đảng, của Ban Chấp hành, Bộ Chính trị, Ban Bí thư

⁵ từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã cử 225 cán bộ, đảng viên đi đào tạo lý luận chính trị: Cao cấp 18 đ/c, Trung cấp 207 đ/c; 05 cán bộ, đảng viên đi đào tạo đại học, trên đại học.

⁶ điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu bầu cử: 63 lượt cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Trung ương. Thường xuyên thực hiện việc rà soát, xem xét, thẩm tra xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên; đảm bảo phục vụ kịp thời cho công tác nhận xét, đánh giá, xem xét đưa vào quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, chuẩn bị nhân sự đại hội Đảng, bầu cử Hội đồng nhân dân, Đại hội các đoàn thể chính trị- xã hội các cấp và công tác củng cố, kiện toàn cấp ủy, luân chuyển, điều động bổ nhiệm, bố trí, sắp xếp cán bộ lãnh đạo, quản lý và công tác phát triển đảng viên. Đặc biệt quan tâm đến việc nắm bắt tình hình, đánh giá vấn đề về chính trị hiện nay đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ trong diện quy hoạch, bố trí, sắp xếp, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, bầu cử vào các cơ quan lãnh đạo của chính quyền, mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị- xã hội từ huyện đến cơ sở.

7. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

Công tác kiểm tra, giám sát là một bộ phận quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, là một trong những phương thức lãnh đạo của Đảng, góp phần nâng cao chất lượng lãnh đạo của Đảng, làm cho sự lãnh đạo của Đảng gắn với thực tế, vừa bảo đảm sự thống nhất giữa nghị quyết và chấp hành, giữa lời nói và việc làm của tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên.

Từ nhận thức đó, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức học tập, quán triệt các văn bản, quy định của Trung ương của Tỉnh ủy và Ủy ban kiểm tra các cấp về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ đảng viên đã nhận thấy rõ hơn công tác kiểm tra, giám sát là công tác lãnh đạo, là nhiệm vụ thường xuyên của Cấp ủy, tổ chức đảng; mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên vừa là chủ thể kiểm tra và đối tượng kiểm tra và có trách nhiệm triển khai thực hiện, từ đó chủ động xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm. Qua kiểm tra, giám sát đã giúp cho cấp ủy các cấp thấy được những ưu điểm, điển hình tiên tiến, những mô hình hiệu quả để phát huy nhân rộng; phát hiện kịp thời những vấn đề bất cập, nảy sinh chưa phù hợp với thực tiễn, để điều chỉnh bổ sung, đề ra các giải pháp thiết thực hơn; phát hiện, ngăn ngừa, xử lý kịp thời những hành vi vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên; Công tác kiểm tra, giám sát đã giữ nghiêm kỷ cương kỷ luật của Đảng, góp phần xây dựng đảng trong sạch, vững mạnh, thúc đẩy quá trình thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

Thực hiện các quy định của đảng về kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, Huyện ủy đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các cấp ủy cơ sở chú trọng tuyên truyền, quán triệt các văn bản đến cán bộ, đảng viên, chỉ đạo triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các nội dung quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/2/2016 của Ban chấp hành trung ương, Quy định số 102-QĐ/TW, ngày 15/11/2017 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm, Quy định số 07-QĐ/TW, ngày 28/3/2018 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật tổ chức đảng vi phạm. Các cấp ủy, tổ chức đảng đã tăng cường lãnh chỉ đạo, xây dựng, thực hiện nghiêm túc chương trình kiểm tra giám sát toàn khóa, hàng năm. Trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đã tuân thủ các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng, nguyên tắc xử lý kỷ luật, các phương pháp cơ bản của kiểm tra, giám sát. Nội dung kiểm tra đã có trọng tâm

trọng điểm, giám sát đã mở rộng đến mọi lĩnh vực và đối tượng theo quy định, trong đó đã tập trung kiểm tra giám sát một số lĩnh vực, quan trọng, nhạy cảm như: Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*” Trung ương 4 khóa XII “*Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*”; Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ chính trị về “*Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, Các nghị quyết chuyên đề của Huyện ủy, đảng ủy trong các lĩnh vực: đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật nâng cao năng suất chất lượng giá trị sản phẩm trên một đơn vị diện tích và thu nhập của người dân; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, công tác giảm nghèo... Việc xem xét xử lý kỷ luật đảng viên đảm bảo đúng phương hướng, phương châm, nguyên tắc, thủ tục và thẩm quyền. Đảng viên sau khi bị kỷ luật đã chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật của các cấp có thẩm quyền, không có khiếu nại tố cáo về hình thức, nội dung, quy trình xem xét xử lý kỷ luật của cấp có thẩm quyền.

Việc đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát đã được các cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban kiểm tra các cấp quan tâm chỉ đạo thực hiện, đã có nhiều chuyển biến tích cực. Các cấp ủy, tổ chức đảng đã nhận thức rõ vai trò, vị trí của công tác kiểm tra, giám sát, chủ động quán triệt các văn bản của đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật trong đảng, chủ động xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hàng năm. Triển khai cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các quy định của đảng về công tác kiểm tra, giám sát. Ban Thường vụ quyết định thành lập các tổ công tác của Huyện ủy, phân công các đồng chí ủy viên Ban thường vụ làm tổ trưởng, cùng các thành viên ban chấp hành thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát thường xuyên đối với tổ chức cơ sở đảng trong việc lãnh chỉ đạo, triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Đảng, pháp luật Nhà nước ở địa phương, đơn vị. Chỉ đạo thực hiện phối hợp chặt chẽ việc xác định nội dung, đối tượng kiểm tra giám sát của các tổ chức trong hệ thống chính trị để tránh chồng chéo, gây phiền hà cho các đối tượng được kiểm tra, giám sát. Thường xuyên bồi dưỡng lý luận, nghiệp vụ kiểm tra giám sát cho đội ngũ cán bộ kiểm tra, trong đó tập trung hướng dẫn những kỹ năng cụ thể trong quá trình thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát. Nội dung kiểm tra đã có trọng tâm, trọng điểm trên một số lĩnh vực như: Việc thực hiện Nghị quyết trung ương 4 khóa XII, Chỉ thị số 05 của Bộ chính trị, Các Nghị quyết chuyên đề của Huyện ủy, chú trọng kiểm tra dấu hiệu vi phạm và thực hiện quy chế làm việc, thực hiện chức trách nhiệm vụ của tổ chức đảng, đảng viên. Tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên ngay từ khâu quán triệt tuyên truyền, xây dựng chương trình kế hoạch thực hiện để phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những sai sót, lệch lạc, chưa phù hợp. Trong kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật các cấp ủy, tổ chức đảng bám sát quy định, thực hiện đúng nguyên tắc, quy trình thủ tục, giải quyết dứt điểm từng vụ việc, kịp thời thông báo kết luận kiểm tra, kỷ luật đến đối tượng kiểm tra.

Việc kiểm tra, giám sát người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được xác định ngay từ đầu nhiệm kỳ và bổ xung trong từng năm. Trong thực hiện đã kết hợp chặt chẽ giữa kiểm tra, giám sát theo chuyên đề và thường xuyên, kiểm tra, giám sát tổ chức, gắn với cá nhân. Kết quả trong nhiệm kỳ đã kiểm tra được 45 đồng chí là người đứng đầu cấp ủy cơ quan, địa phương, đơn vị.

Chỉ đạo UBKT Huyện uỷ thực hiện tốt công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát giữa UBKT Huyện uỷ với các tổ chức đảng, cơ quan có liên quan theo đúng quy định. Ban thường vụ huyện uỷ đã ban hành quy chế phối hợp giữ UBKT Huyện uỷ với thanh tra huyện và các cơ quan bảo vệ pháp luật. Hàng năm Ban thường vụ huyện uỷ chủ trì hội nghị lãnh đạo các cơ quan kiểm tra, Hội đồng nhân dân, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội huyện để rà soát, đối chiếu nội dung, đối tượng kiểm tra giám sát của các cơ quan qua đó yêu cầu điều chỉnh, bổ xung để tránh chồng chéo, lãng phí, gây phiền hà cho các cơ quan, đơn vị được kiểm tra, giám sát; UBKT huyện uỷ ký kết quy chế phối hợp với đảng uỷ công an tỉnh, Đảng uỷ quân sự tỉnh....Trên cơ sở quy chế phối hợp, UBKT Huyện uỷ và các cơ quan có liên quan thực hiện tốt các nội dung phối hợp, thường xuyên trao đổi thông tin tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra, xem xét thi hành kỷ luật đối với cán bộ, đảng viên đúng nội dung, tính chất vi phạm.

Trong nhiệm kỳ, cấp ủy các cấp đã kiểm tra 314 tổ chức đảng và 403 đảng viên; trong đó có 125 đảng viên là cấp ủy viên các cấp trong việc chấp hành các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; trọng tâm là thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, Chỉ thị số 05-CT/TW và Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp; Việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, thực hiện nghiêm túc, qua kiểm tra đã thi hành kỷ luật theo thẩm quyền và đề nghị cấp có thẩm quyền kỷ luật các đảng viên, tổ chức đảng vi phạm⁷.

Có thể khẳng định, Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ đã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; Chủ động bám sát tình hình thực tiễn và yêu cầu của công tác xây dựng Đảng, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến” “tự chuyển hoá” trong nội bộ. Đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng.

⁷ Kết luận 25 đảng viên có khuyết điểm, vi phạm, phải thi hành kỷ luật 25 ; đã thi hành kỷ luật 25 đảng viên.

UBKT các cấp đã kiểm tra được 329 tổ chức đảng và 122 đảng viên (trong đó kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm được 6 tổ chức đảng và 15 đảng viên); trong đó có 62 cấp ủy viên các cấp, đã kết luận 6 tổ chức và 3 đảng viên có khuyết điểm,(có 3 đảng viên vi phạm phải thi hành kỷ luật) đã thi hành kỷ luật 3 đảng viên theo thẩm quyền và đề nghị cấp có thẩm quyền kỷ luật các đảng viên, tổ chức đảng vi phạm.

8. Công tác dân vận, tăng cường quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân

Nhận thức sâu sắc công tác dân vận và tăng cường quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân là một lĩnh vực quan trọng, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị. Từ đó đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, của Tỉnh uỷ về công tác dân vận, tạo sự đồng thuận trong việc thực hiện các chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước.

Chỉ đạo hệ thống Dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đổi mới cách tuyên truyền, vận động, cách thức tập hợp đoàn viên, hội viên và nhân dân; tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực như: chuyển đổi cơ cấu cây trồng, con vật nuôi có giá trị; ứng dụng tiến bộ KHKT vào sản xuất nâng cao giá trị trên một đơn vị diện tích, nâng cao thu nhập; Đoàn kết chung tay xây dựng nông thôn mới, xoá nghèo bền vững; xây dựng khu dân cư kiểu mẫu; ngày chủ nhật vì môi trường..., góp phần thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, cải thiện và nâng cao đời sống của nhân dân các dân tộc trong huyện.

Về đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp uỷ từ huyện đến cơ sở đối với công tác dân vận có sự chuyển biến tích cực, xác định rõ, sát, cụ thể nội dung trọng tâm, trọng điểm để tổ chức thực hiện. Định kỳ hằng tháng, hằng quý, Thường trực Huyện uỷ chủ trì hội nghị giao ban khối dân vận, riêng đoàn Thanh niên Thường trực có một buổi làm việc riêng với Ban chấp hành Huyện đoàn. Qua hội nghị chỉ đạo định hướng những công tác lớn trọng tâm, đặt hàng các đầu việc, nhất là được lượng hoá thành các chỉ tiêu, đầu việc cụ thể, xây dựng các mô hình để tổ chức triển khai thực hiện.

Kịp thời sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận, quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác dân tộc, tôn giáo. Từ đó nâng cao hiệu quả nắm tình hình trong nhân dân, kịp thời giải quyết những khó khăn bức xúc của người dân ngay từ cơ sở. Từ những kết quả đạt được đã góp phần tạo sự đồng thuận, đồng viên nhân dân tích cực tham gia thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy dân chủ và tăng cường sức mạnh của nhân dân trong sự nghiệp phát triển của địa phương, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân.

Dân vận chính quyền tiếp tục đạt được nhiều kết quả tích cực, lấy mục tiêu phục vụ nhân dân để đề ra chủ trương, giải pháp triển khai thực hiện, tập trung trên các lĩnh vực cải cách hành chính gắn với thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ sở; phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tuyên truyền, vận động sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân thực hiện các chủ trương nghị quyết của Huyện uỷ và các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ thường xuyên quan tâm xây dựng cơ chế, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân đối với cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo

đức, lối sống. Xây dựng quy chế, hằng năm tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền của huyện và xã, thị trấn với đại diện nhân dân, từ đó lắng nghe, tiếp nhận, trả lời, giải quyết những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Trên cơ sở đó, vận động nhân dân thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của huyện ủy, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố lòng tin của nhân dân đối với đảng bộ huyện.

Chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc vận động nhân dân, tích cực tham gia giám sát, phản biện, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền, phối hợp với UBND huyện thống nhất nội dung, xây dựng kế hoạch giám sát, phản biện xã hội ở các nội dung, lĩnh vực liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân.

9. Công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí

Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí. Chỉ đạo đẩy mạnh việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa, răn đe; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát chuyên đề và kiểm tra nội bộ; làm tốt công tác tuyên truyền để cán bộ, đảng viên thể hiện quyết tâm cao thực hiện tốt các quy định của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Qua học tập, nghiên cứu, quán triệt và công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn đã được nâng lên một bước; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác phòng, chống, tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, hoạt động của các cơ quan, đơn vị và đời sống, sinh hoạt của cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn huyện.

Để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, Ban Thường vụ huyện ủy chỉ đạo đưa vào chương trình kiểm tra, giám sát của Huyện ủy, chương trình công tác nội chính và kế hoạch công tác thanh tra kinh tế- xã hội của UBND huyện trong từng năm. Từ đó, Ủy ban kiểm tra và Thanh tra huyện đã chủ động tham mưu xây dựng, triển khai thực hiện khá nghiêm túc kế hoạch kiểm tra, giám sát, thanh tra trách nhiệm về công tác phòng, chống tham nhũng; nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị đối với việc chấp hành các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đưa công tác phòng, chống tham nhũng vào tiêu chí đánh giá công tác cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và thi đua- khen thưởng hàng năm của các TCCS Đảng và các cơ quan, đơn vị.

Trong nhiệm kỳ, Huyện ủy, BTV huyện ủy tập trung chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền, các ban ngành đoàn thể xây dựng chương trình, kế hoạch, thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc quản lý sử dụng ngân sách được cấp; các tổ chức cơ sở đảng đã chủ động phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, thường xuyên tự kiểm tra, tăng cường vai trò giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các chính sách, chế độ và các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, công tác đền bù giải phóng mặt

bằng, việc sử dụng các nguồn vốn nhà nước đầu tư và của nhân dân đóng góp; qua đó đảm bảo việc sử dụng các nguồn kinh phí phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của từng địa phương, đơn vị. Các đồng chí là cán bộ lãnh đạo chủ chốt của các cơ quan, đơn vị đã phát huy tinh thần trách nhiệm trong lĩnh vực quản lý, điều hành, phát huy tinh thần tập trung dân chủ trong cơ quan, đơn vị; kịp thời đấu tranh với những biểu hiện sai trái trong việc thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện vi phạm trong thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Việc phát huy vai trò của các cơ quan dân cử, định kỳ 5 năm và hàng năm, HĐND các cấp đều xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chương trình, kế hoạch giám sát theo chuyên đề về kinh tế- xã hội, việc chấp hành pháp luật của các cơ quan bảo vệ pháp luật và cán bộ, công chức các cơ quan dân cử. Ngoài ra, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể của huyện đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong việc phối hợp tham gia công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng và chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh.

Trong nhiệm kỳ các Cấp ủy, Chính quyền, các ban ngành, đoàn thể nhờ làm tốt công tác quán triệt, tuyên truyền, giáo dục, kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các quy định Đảng, Pháp Luật của Nhà nước⁸ về kê khai minh bạch tài sản, thu nhập, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, nên trên địa bàn huyện Đa Huoai không xảy ra tình trạng những nhiễu, tiêu cực, “tham nhũng vặt” trong đội ngũ cán bộ, công chức.

Qua công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy và công tác thanh tra kinh tế- xã hội, thanh tra trách nhiệm người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị trong việc chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện, cụ thể: Huyện ủy kiểm tra 03 cuộc đối với 03 tổ chức trong việc PCTN; 03 tổ chức và 08 đảng viên trong việc kê khai minh bạch tài sản; Thanh tra huyện 02 cuộc đối với 57 tổ chức; Giám sát kê khai tài sản thu nhập 06 ứng cử viên đại biểu HĐND cấp tỉnh, 48 ứng cử viên đại biểu HĐND cấp huyện, 411 ứng cử viên đại biểu HĐND cấp xã, thị trấn. Qua kết quả kiểm, giám sát, thanh tra, tuy các cơ quan chức năng đã phát hiện một số sai phạm, khuyết điểm phải chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục; song chưa phát hiện có cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu vi phạm trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Riêng các trường hợp đảng viên vi phạm, các cơ quan bảo vệ pháp luật đã truy tố phạt tù 01 trường hợp (thu hồi 50.000.000đ) và Ban thường vụ Huyện ủy đã xem xét, quyết định khai trừ đảng đối với 01 đảng viên vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

10. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng

Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, thường xuyên coi trọng việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, đặc biệt là với chính quyền. Đổi mới theo hướng dân chủ, tôn trọng các tổ chức trong hệ thống chính trị trên cơ sở pháp luật và điều lệ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

⁸ Huyện ủy, BTV Huyện ủy đã ban hành 50 văn bản; UBND huyện ban hành 15 văn bản; HĐND giám sát, khảo sát 22 cuộc; Thanh tra huyện thực hiện 32 cuộc; MTTQ, các đoàn thể giám sát 7 cuộc, 25 hội nghị đối thoại cấp huyện; 50 hội nghị đối thoại cấp xã, thị trấn.

Ban hành các nghị quyết, chỉ thị về kinh tế - xã hội, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh để Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cụ thể hoá triển khai thực hiện; Cho ý kiến những chủ trương, định hướng lớn; về quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành, quy hoạch phát triển đô thị trên địa bàn huyện đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045; Chỉ đạo, định hướng nâng cao năng lực nghiên cứu, dự báo trên tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là kinh tế; đẩy mạnh, thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính. Thực hiện nghiêm túc chế độ giao ban hằng tháng giữa Thường trực huyện uỷ, Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND và Thường trực Ủy ban MTTQ huyện; Chỉ đạo các cấp chính quyền từ huyện đến cơ sở, xây dựng và bổ sung quy chế hoạt động, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của mỗi tổ chức, trách nhiệm của từng cá nhân và người đứng đầu, đi đôi với quy định cụ thể mối quan hệ làm việc, tránh tình trạng chồng chéo, bao biện làm thay hoặc đùn đẩy trách nhiệm.

Trong xây dựng, ban hành nghị quyết đã có sự đổi mới, không ban hành nhiều nghị quyết, mà chỉ chọn một số lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm, sự cần thiết để ban hành nghị quyết. Trên cơ sở nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh uỷ, được cụ thể hoá bằng các chương trình, kế hoạch theo hướng ngắn gọn, rõ nội dung, rõ biện pháp thực hiện, rõ trách nhiệm và rõ thời gian hoàn thành. Đồng thời, tăng cường công tác thẩm định, kiểm tra, hướng dẫn việc ban hành nghị quyết, chương trình, kế hoạch của các cấp uỷ, tổ chức đảng, nhằm khắc phục triệt để tình trạng sao chép, đối phó.

Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các cấp uỷ, tổ chức đảng trong thực hiện quy chế làm việc nhằm tăng cường vai trò, năng lực và hiệu quả lãnh đạo của cấp uỷ, tổ chức đảng đối với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội; thực hiện mở rộng dân chủ, phát huy quyền hạn, trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị trong tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của các tổ chức trong hệ thống chính trị. Duy trì và thực hiện các Tổ công tác của cấp uỷ phụ trách các lĩnh vực công tác, địa bàn, các tổ chức cơ sở đảng để kịp thời chỉ đạo và xử lý, giải quyết những vấn đề phát sinh ngay tại cơ sở.

Kịp thời củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cấp uỷ viên, bí thư cấp uỷ tổ chức cơ sở đảng; thực hiện tốt công tác quy hoạch, rà soát, bổ sung quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong diện quy hoạch, nhất là đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý, nghiệp vụ công tác đảng cho đội ngũ cấp uỷ viên, bí thư cấp uỷ, tổ chức đảng; luôn quan tâm, chăm lo củng cố, kiện toàn, xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở. Từ đó, vai trò lãnh đạo của cấp uỷ đảng, quản lý điều hành của chính quyền, hoạt động mặt trận tổ quốc và các đoàn thể từ huyện đến cơ sở từng bước được nâng cao, đáp ứng yêu cầu thực hiện hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương, góp phần củng cố, nâng cao niềm tin của quần chúng nhân dân vào sự lãnh đạo của cấp uỷ đảng, của chính quyền các cấp.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, đã được Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện thường xuyên quan tâm, nhất là từ khi thực hiện

Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Từ đó, đại đa số cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý đã có sự chuyển biến tích cực, rõ nét trong việc chấp hành và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định những điều về cán bộ đảng viên không được làm; phát huy tinh thần trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu, chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, luôn đặt lợi ích của tập thể lên trên lợi ích cá nhân.

Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời công tác sơ kết, tổng kết các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định... của Đảng, rút ra bài học kinh nghiệm, để tiếp tục lãnh đạo đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng tổ chức đảng, xây dựng các tổ chức trong hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Về công tác cải cách thủ tục hành chính trong Đảng. Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ nhận thức sâu sắc công tác cải cách thủ tục hành chính trong Đảng là nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng và đặt trong tổng thể Chương trình cải cách hành chính Nhà nước, giai đoạn 2016- 2021. Thường xuyên bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh uỷ, nhất là Kết luận số 82-KL/TW, ngày 16/8/2010 của Bộ Chính trị về cải cách thủ tục hành chính trong Đảng. Kịp thời chỉ đạo việc rà soát, bổ sung Quy chế làm việc của Huyện uỷ, Ban thường vụ, Thường trực Huyện uỷ và quy chế phối hợp công tác giữa các tổ chức, cơ quan tham mưu giúp việc ngay đầu nhiệm kỳ; rà soát, sửa đổi, bãi bỏ các thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hoá, thuận tiện cho tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin⁹ phục vụ sự đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện uỷ và cấp uỷ cơ sở. Đồng thời quan tâm đầu tư trang thiết bị, kỹ thuật công nghệ thông tin đáp ứng cho việc tổ chức các hội nghị trực tuyến; giảm bớt một số hội nghị không quan trọng, dành thời gian giải quyết công việc và đi cơ sở, góp phần giảm thiểu đáng kể về mặt thời gian và kinh phí.

II. KẾT QUẢ THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG

1. Việc hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương trong việc nghiên cứu, sơ kết, tổng kết để xây dựng và ban hành các văn bản cụ thể hóa Điều lệ Đảng, bảo đảm tương đối kịp thời; các văn bản quy định, hướng dẫn đã thể hiện khá toàn diện, đồng bộ, thống nhất và phù hợp với thực tiễn đã và đang đặt ra, thuận lợi cho việc áp dụng trong quá trình thực hiện.

- Về công tác tham mưu cụ thể hóa các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng của các ban đảng ở Trung ương, tuy đã có nhiều cố gắng trong công tác nghiên cứu, đề xuất, tham mưu cho Ban Chấp hành, Bộ Chính, Ban Bí thư Trung ương xây dựng và ban hành các văn bản cụ thể hóa thi hành Điều lệ Đảng, song

⁹ Hộp thư điện tử công vụ, phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu đảng viên, phần mềm kế toán IMAS, phần mềm quản lý tài sản cố định THISNET, phần mềm Hệ thống Lotus Note, phần mềm IDoc

vẫn còn một số văn bản của Ban Chấp hành, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương ban hành còn có độ trễ nhất định, chưa kịp thời ngay từ khi các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị ban hành, nên còn có những khó khăn, vướng mắc, thiếu sự thống nhất trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp.

2. Về công tác đảng viên

- Tiêu chuẩn của đảng viên và điều kiện để được xét kết nạp vào Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng, Quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng hiện hành nhìn chung đã phù hợp, thuận lợi. Tuy nhiên, để nâng cao chất lượng đảng viên nên quy định rõ thời gian bắt buộc sau kết nạp vào Đảng phải đi học nâng cao trình độ học vấn (*đối với những đảng viên trước khi kết nạp vào Đảng có trình độ học chức tốt nghiệp Trung học cơ sở trở xuống*). Công tác quản lý, theo dõi, giáo dục đội ngũ đảng viên, đối với những đảng viên đi làm ăn xa nơi cư trú, cũng nên có quy định rõ thời gian chuyển sinh hoạt đảng đến nơi cơ quan, đơn vị công tác đối với nơi có tổ chức đảng hoặc đến nơi đăng ký tạm trú.

- Việc thực hiện các quyền của đảng viên trong tình hình hiện nay: đã đầy đủ, chưa cần thiết phải sửa đổi, bổ sung;

- Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên: đã phù hợp, đầy đủ;

- Việc thực hiện các quyền của đảng viên dự bị: đã phù hợp, đầy đủ;

- Thủ tục kết nạp đảng viên (*kể cả kết nạp lại*). Điều kiện, thời gian để kết nạp lại đảng viên đã phù hợp, đầy đủ, đảm bảo thuận lợi trong quá trình thực hiện.

- Trách nhiệm của cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trong việc phát triển đảng viên ở những nơi chưa có đảng viên hoặc có đảng viên nhưng chưa đủ điều kiện giới thiệu người vào Đảng: nên có quy định, hướng dẫn cụ thể, nhất là ở các đơn vị kinh tế tư nhân chưa có tổ chức đảng và các tổ chức đoàn thể nhân dân (*cấp ủy, tổ chức đảng, đoàn thể nhân dân nào thực hiện quy trình, thủ tục hồ sơ đề nghị kết nạp đảng*).

- Thời gian dự bị đối với đảng viên vi phạm bị xử lý kỷ luật khiển trách, cảnh cáo trong thời gian thử thách: nên có quy định, hướng dẫn cụ thể thời gian kéo dài thêm thời gian bao lâu.

- Thủ tục, thẩm quyền xét, công nhận đảng viên chính thức: đã phù hợp, đầy đủ;

- Việc phát, quản lý thẻ đảng viên, quản lý hồ sơ đảng viên và thủ tục chuyển sinh hoạt đảng: đã phù hợp.

- Về thẩm quyền của chi bộ trong việc quyết định, miễn giảm công tác và sinh hoạt đảng cho đảng viên tuổi cao, sức yếu: đã phù hợp.

- Việc thực hiện chế độ sinh hoạt định kỳ của đảng viên: đã phù hợp.

- Các trường hợp xóa tên đảng viên như quy định hiện hành: đã phù hợp.

- Thẩm quyền, thủ tục xem xét, quyết định xóa tên đảng viên trong một số trường hợp cụ thể và giải quyết khiếu nại như quy định hiện hành: đã phù hợp.

- Thẩm quyền, thủ tục, quy trình xem xét và quyết định cho đảng viên ra khỏi Đảng như quy định hiện hành: đã phù hợp.

3. Về nguyên tắc tổ chức và cơ cấu tổ chức của Đảng

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ với các nội dung quy định trong Điều lệ Đảng, thi hành Điều lệ Đảng như quy định hiện hành: đã phù hợp.

- Về việc lập hệ thống tổ chức của Đảng như quy định hiện hành: nhìn chung đã phù hợp. Tuy nhiên, đối với một số loại hình tổ chức cơ sở đảng cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp cấp huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vẫn chưa thật sự phù hợp, vì số lượng đảng viên trong các phòng, ban, cơ quan chuyên môn không nhiều (*do biên chế cán bộ, công chức, viên chức có ít, hầu hết chỉ có 4-5 người*), có chức năng, nhiệm vụ khác nhau, phải sinh hoạt ghép, còn gặp nhiều khó khăn. Tổ chức đảng được lập ở những nơi có đặc điểm riêng (*cấp huyện trở xuống*) chưa có quy định, hướng dẫn rõ ràng, cụ thể.

- Việc thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng: Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong bầu cử, bảo đảm đúng đường lối, chủ trương của Đảng, sự lãnh đạo của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy các cấp như quy định hiện hành: đã phù hợp.

- Về đại biểu dự đại hội: Việc quy định số lượng, cơ cấu và tiêu chí phân bổ đại biểu; việc chỉ định đại biểu trong điều kiện đặc biệt không thể mở đại hội; về thẩm tra tư cách đại biểu, bác bỏ tư cách đại biểu dự Đại hội đại biểu các cấp như quy định hiện hành là phù hợp.

- Về cấp ủy viên các cấp: Tiêu chuẩn cấp ủy viên. Số lượng cấp ủy viên của từng cấp và việc đổi mới, đảm bảo tính kế thừa và phát triển qua mỗi nhiệm kỳ theo quy định là phù hợp. Tuy nhiên, để thực hiện đảm bảo được tỷ lệ đổi mới, tính kế thừa và phát triển, song phải đảm bảo được chất lượng, hoạt động hiệu quả của cấp ủy viên là vấn đề không ít khó khăn đối với cấp ủy cấp trên trực tiếp cơ sở, đặc biệt là ở tổ chức cơ sở đảng.

- Các nhiệm vụ của đoàn chủ tịch tại đại hội và các nội dung liên quan đến bầu cử: đại biểu nhận xét, chất vấn về người ứng cử và những người được đề cử, việc thảo luận và biểu quyết thông qua danh sách bầu cử, hình thức bầu cử bằng phiếu kín và cách tính kết quả bầu cử, việc bầu thêm khi chưa đủ số lượng quy định theo quy định: như quy định hiện hành đã phù hợp.

- Về cấp ủy và cấp ủy viên khóa mới: Quy định việc nhận bàn giao và điều hành của cấp ủy khóa mới; thẩm quyền bổ sung cấp ủy viên thiếu và chỉ định tăng thêm cấp ủy viên; thẩm quyền điều động cấp ủy viên và tỉ lệ cấp ủy viên tối đa được điều động trong tổng số cấp ủy viên do đại hội bầu; thẩm quyền, thủ tục cho cấp ủy viên xin rút khỏi cấp ủy, cho thôi cấp ủy viên; việc chỉ định cấp ủy viên ở những tổ chức đảng được thành lập mới, chia tách, hợp nhất, sáp nhập trong nhiệm kỳ; việc chỉ định cấp ủy viên đối với tổ chức đảng không thể tổ chức đại hội được: quy định như hiện nay đã phù hợp. Tuy nhiên, thủ tục cho cấp ủy viên xin rút khỏi cấp ủy, cho thôi cấp ủy viên, cần phải có quy định, hướng dẫn cụ thể, rõ ràng về quy trình, trình tự các bước, thủ tục hồ sơ.

- Về tổ chức, hoạt động và mối quan hệ công tác của các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy: Cần có quy định, hướng dẫn cụ thể về xây dựng quy chế phối hợp công tác giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy, cũng như chức năng, nhiệm vụ, nhất là đối với việc đang thực hiện thí điểm sáp nhập một số cơ quan đảng với nhà nước có chức năng, nhiệm vụ tương đồng theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

4. Cơ quan lãnh đạo của Đảng ở Trung ương

Về Đại hội đại biểu toàn quốc... Nhiệm vụ, thẩm quyền của Ban Chấp hành Trung ương và thẩm quyền quyết định chỉ đạo hướng dẫn thực hiện thí điểm một số chủ trương mới. Về quy định nhiệm vụ, thẩm quyền của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Việc bầu Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương: như quy định hiện hành đã phù hợp. Nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị trong nhiệm kỳ. Nhiệm vụ của Ban Bí thư trong lãnh đạo công việc hàng ngày của Đảng, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng và công tác quần chúng; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng: như quy định hiện hành đã phù hợp, đảm bảo được sự lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của Đảng.

5. Cơ quan lãnh đạo của Đảng ở địa phương

- Các vấn đề trong quy định về đại hội đảng bộ cấp tỉnh, cấp huyện: Các nội dung của đại hội. Cơ cấu, số lượng đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp tỉnh, cấp huyện đã đảm bảo tính hợp lý. Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và ủy viên ủy ban kiểm tra từng cấp như hiện nay là phù hợp với xu hướng, yêu cầu phát triển, bảo đảm được yêu cầu lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị; việc bầu ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra của cấp ủy; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy, bí thư cấp ủy như hiện nay là phù hợp.

- Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy, bí thư cấp ủy và thực hiện quy chế làm việc cũng như chế độ sinh hoạt của từng tổ chức như quy định hiện hành đã đảm bảo được vai trò lãnh đạo và phù hợp, đáp ứng với yêu cầu thực tiễn phát triển đã và đang đặt ra.

6. Về tổ chức cơ sở đảng

- Nhìn chung, nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, của cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò của tổ chức cơ sở đảng đã được nâng cao, có ý nghĩa hết sức quan trọng là nền tảng của Đảng, là cầu nối giữa Đảng với Nhân dân, nơi trực tiếp tổ chức triển khai thực hiện đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống; sự nghiệp cách mạng của Đảng thành công hay không là do tổ chức cơ sở đảng mạnh hay yếu.

- Các nội dung của đại hội cấp cơ sở; số lượng cấp ủy viên của đảng bộ, chi bộ cơ sở theo như quy định hiện là phù hợp.

- Số lượng đảng viên tối thiểu để thành lập chi bộ (*3 đảng viên chính thức trở lên*), đảng bộ cơ sở (*30 đảng viên chính thức trở lên*) quy định như hiện nay vẫn còn phù hợp, vì đối với những vùng sâu, vùng xa, hải đảo và đối với cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp, kinh tế tư nhân, đặc thù riêng hiện nay còn ít đảng viên

hoặc chưa có đảng viên. Tuy nhiên, đối với những tỉnh, thành phố, vùng kinh tế trọng điểm, phát triển hiện nay có số lượng đảng viên lớn thì quy định số lượng đảng viên tối thiểu để thành lập chi bộ (*3 đảng viên chính thức trở lên*), đảng bộ cơ sở (*30 đảng viên chính thức trở lên*) quy định như hiện nay chưa thực sự phù hợp, khó khăn cho việc phát huy nâng cao vị trí, vai trò, cũng như năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

- Tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của đảng bộ bộ phận vẫn còn phù hợp với một số ngành, lĩnh vực có đặc điểm riêng. Tuy nhiên, hiệu quả hoạt động, chưa thực sự phát huy hết vị trí, vai trò theo chức năng, nhiệm vụ đã được quy định, do đảng bộ bộ phận chỉ là một cấp trung gian.

- Về chế độ sinh hoạt của chi ủy, chi bộ, đảng ủy, đảng bộ cơ sở quy định như hiện nay vẫn còn phù hợp. Hình thức sinh hoạt của một số loại hình chi bộ, nhất là đối với loại hình đơn vị sự nghiệp, sản xuất kinh doanh, chi bộ sinh hoạt ghép của nhiều cơ quan, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ khác nhau và các chi bộ có đông đảng viên (*trên 30 đảng viên trở lên*), đảng viên hoạt động phân tán vẫn còn gặp khó khăn cho việc tổ chức sinh hoạt chi bộ và việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Chi bộ theo đúng quy định của Điều lệ Đảng.

- Việc quy định thực hiện thống nhất nhiệm kỳ đại hội của chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở như nhiệm kỳ đại hội của chi bộ cơ sở là phù hợp.

- Việc quy định ủy quyền cho đảng ủy cơ sở được quyết định kết nạp, khai trừ đảng viên đối với một số đảng ủy cơ sở như quy định hiện hành vẫn còn phù hợp, đảm bảo được yêu cầu nâng cao chất lượng công tác kết nạp đảng viên.

- Các nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng: Chấp hành đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước và việc cụ thể hóa đề ra chủ trương, nghị quyết, kế hoạch, đề lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, chi bộ đạt hiệu quả; xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh về mọi mặt; lãnh đạo xây dựng chính quyền, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh; đảm bảo giữ vững quốc phòng- an ninh, trật tự an toàn xã hội; liên hệ mật thiết với nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ được quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân; tăng cường được công tác kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên trong việc chấp hành Điều lệ Đảng, các Nghị quyết của Trung ương về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, các Quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên. Việc đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng, cán bộ, đảng viên từng bước đổi mới, cải tiến, từng bước khắc phục được tính hình thức, bảo đảm phản ánh đúng thực chất hơn.

- Việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các Quy định của Trung ương về chức năng, nhiệm vụ của các loại hình tổ chức cơ sở đảng đã đáp ứng được yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức cơ sở đảng. Tuy nhiên, hiện nay còn một số loại hình tổ chức cơ sở đảng cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, có chi bộ cơ sở phải sinh hoạt ghép từ 2 đến 3 cơ quan chuyên môn trực

thuộc cấp huyện có chức năng, nhiệm vụ khác nhau nhưng phải sinh hoạt ghép do số đảng viên có ít (*do biên chế công chức, viên chức của một số phòng, ban, cơ quan chuyên môn có ít*), từ đó gặp không ít khó khăn trong việc theo dõi, quản lý đảng viên, nhất là đảng viên là cán bộ thủ trưởng các cơ quan; việc tổ chức sinh hoạt chi bộ, cũng như việc cụ thể hóa các Nghị quyết, chủ trương của Đảng cấp trên; việc xây dựng quy chế hoạt động của cấp ủy, chi bộ để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Chi bộ theo quy định của Điều lệ Đảng.

7. Về tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam

- Tổ chức đảng trong Quân đội và Công an nhân dân với các nội dung được Điều lệ Đảng, các Quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng quy định đã thể hiện được phát huy được vị trí, vai trò Đảng lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện về mọi mặt đối với Quân đội, Công an; Nhà nước thống nhất quản lý đối Quân đội, Công an và sự nghiệp quốc phòng, an ninh theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

- Quy định về tổ chức đảng và hệ thống tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân và Công an nhân dân từ Trung ương đến cơ sở như hiện nay đã hợp lý, đồng bộ và thống nhất, bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng về thực hiện các nhiệm vụ chính trị của lực lượng vũ trang.

- Việc thực hiện chỉ định đồng chí bí thư tỉnh ủy, thành ủy tham gia đảng ủy quân khu. Chỉ định đồng chí bí thư huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tham gia Đảng ủy và trực tiếp làm bí thư Đảng ủy Quân sự huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương, và đồng chí phó bí thư là chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tham gia Đảng ủy Quân sự huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; phân công đồng chí phó bí thư là chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phụ trách Đảng ủy Công an huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương như hiện nay là hợp lý, phù hợp, đảm bảo được sự lãnh đạo, thống nhất của Đảng đối với lực lượng vũ trang trong thực hiện nhiệm vụ chính trị bảo vệ Đảng, Nhà nước, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa.

- Quy định việc cơ quan chính trị cấp trên phối hợp với cấp ủy địa phương chỉ đạo công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong lực lượng vũ trang địa phương; về cơ chế tổ chức đảng quân sự địa phương và công an địa phương cấp nào đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp về mọi mặt của cấp ủy địa phương cấp đó, đồng thời chấp hành nghị quyết của đảng ủy quân sự, công an cấp trên về nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, công tác quân sự địa phương và giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội như hiện nay là phù hợp, đảm bảo được sự lãnh đạo song trùng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của cấp ủy đảng của lực lượng vũ trang cũng như của cấp ủy đảng ở địa phương trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng- an ninh của địa phương.

8. Về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và ủy ban kiểm tra các cấp

- Việc thực hiện quy định tổ chức đảng phải tiến hành kiểm tra, giám sát; tổ chức đảng và đảng viên chịu sự kiểm tra, giám sát của Đảng; cấp ủy đảng lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; chế độ làm việc của ủy ban kiểm tra các cấp như hiện nay đã bảo đảm được phương châm, phương thức lãnh đạo của Đảng.

- Việc quy định thực hiện nhiệm vụ, thẩm quyền của ủy ban kiểm tra các cấp: Kiểm tra đảng viên, kể cả cấp ủy viên cùng cấp, tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm và giám sát cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ diện cấp ủy cùng cấp quản lý, tổ chức đảng cấp dưới về những nội dung theo quy định; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; xem xét, kết luận những trường hợp vi phạm kỷ luật, quyết định hoặc đề nghị cấp ủy thi hành kỷ luật; giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên; giải quyết khiếu nại về kỷ luật đảng, kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và của cơ quan tài chính cấp ủy cùng cấp như hiện nay đã bảo đảm được là phương thức lãnh đạo của Đảng.

9. Về khen thưởng, kỷ luật.

- (1) Thẩm quyền, các hình thức khen thưởng; (2) Tiêu chuẩn, đối tượng và thủ tục khen thưởng; (3) Giá trị tặng phẩm kèm theo các hình thức khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên, quy định như hiện nay về cơ bản là phù hợp. Tuy nhiên đối với tiêu chuẩn khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên về thời gian là 5 năm liên tục theo quy định như hiện nay là quá dài, nên quy định là 3 năm đối cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng, 5 năm đối với cấp ủy trực thuộc Trung ương và đối với giá trị tặng phẩm kèm theo nên thực hiện thống nhất với mức giá trị tặng phẩm kèm theo các hình thức khen thưởng của Nhà nước.

- (1) Tình hình thi hành kỷ luật và việc chấp hành thi hành kỷ luật đảng, nhiệm kỳ qua đã đạt được nhiều kết quả, chuyển biến tích cực, rõ nét; (2) Các hình thức kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên như hiện nay là phù hợp; (3) Việc thực hiện thi hành tổ chức đảng và đảng viên vi phạm ở nhiệm kỳ trước, nay nghỉ hưu hoặc chuyển công tác khác; việc thi hành kỷ luật đối với đảng viên giữ chức vụ và đảng viên không giữ chức vụ có cùng mức độ, hành vi vi phạm là phù hợp, bảo đảm giữ vững kỷ luật, kỷ cương, không phân biệt và tính nghiêm minh kỷ luật của Đảng; (4) Thẩm quyền, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên; việc khiếu nại và thẩm quyền giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng như hiện nay đã chặt chẽ, bảo đảm minh bạch, dân chủ, công bằng, khách quan, không áp đặt; (5) Tính thống nhất, đồng bộ giữa kỷ luật Đảng và kỷ luật Nhà nước thực hiện chưa thực sự được đồng bộ, thống nhất, thường kỷ luật về mặt nhà nước là nhẹ hơn so với Đảng; (6) Việc quy định và thực hiện các nội dung về hình thức khai trừ ra khỏi Đảng đối với đảng viên phạm tội hình sự là thể hiện tính nghiêm minh của Đảng. Tuy nhiên, đối với một số trường hợp cụ thể do yếu tố khách quan và lỗi vi phạm được xác định hoàn toàn không thuộc về đảng viên mà áp dụng hình thức khai trừ ra khỏi Đảng là chưa thật sự phù hợp; (7) Việc lập tổ chức đảng mới hoặc giới thiệu sinh hoạt đảng cho đảng viên khi tổ chức đảng bị kỷ luật giải tán; thời

hạn để bổ nhiệm, giới thiệu vào cấp ủy đối với đảng viên bị kỷ luật cách chức, quy định như hiện nay là phù hợp.

10. Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Việc quy định các tổ chức đảng trong cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội lãnh đạo cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của cấp ủy đảng thành các văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền, chương trình, kế hoạch công tác của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả; việc giới thiệu cán bộ đủ tiêu chuẩn, điều kiện để ứng cử hoặc bổ nhiệm vào cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội quy định như hiện nay là phù hợp Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, phương thức lãnh đạo của Đảng, đảm bảo đúng vị trí, vai trò lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện của Đảng đối với các tổ chức trong hệ thống chính trị và xã hội.

11. Đảng lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

- Việc cấp ủy đảng lãnh đạo trực tiếp tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp về phương hướng, nhiệm vụ, tư tưởng, công tác tổ chức và cán bộ như hiện nay là phù hợp, đúng với Cương lĩnh chính trị của Đảng.

- Việc quy định đảng viên trong độ tuổi đoàn phải sinh hoạt và công tác trong một tổ chức đoàn là đúng, phù hợp nhằm phát huy tinh tiên phong gương mẫu của người đảng viên trong công tác xây dựng, phát triển tổ chức đoàn và đoàn viên, phát huy sức trẻ, tính năng động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ của tổ chức đoàn và nhiệm vụ chính trị của tổ chức đảng.

12. Về tài chính của Đảng

- Việc quy định về việc hình thành nguồn thu và quản lý tài chính, tài sản của Đảng, như quy định hiện hành là phù hợp.

- Về các quy định quản lý tài chính, tài sản của Đảng của Ban Chấp hành Trung ương như hiện nay là phù hợp.

- Việc quy định báo cáo và quyết định nhiệm vụ tài chính của các cấp ủy, theo quy định hiện hành là bảo đảm đúng nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm và kết quả nổi bật

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ huyện lần thứ VIII, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi cơ bản, còn có nhiều khó khăn, thách thức. Trong bối cảnh đó, Đảng bộ đã thể hiện sự đoàn kết, thống nhất cao trong xây dựng quyết tâm chính trị, có nhiều giải pháp cụ thể thông qua việc xây dựng, ban hành các Nghị quyết chuyên đề, Chương trình hành động, kế hoạch thực hiện cụ thể, sát đúng, có tính khả thi cao; tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị tư tưởng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, đảng viên; nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền, xây dựng đội ngũ cán bộ cơ bản đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; tăng cường công tác kiểm

tra, giám sát, chú trọng kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị; công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí được chú trọng; công tác dân vận, vận động quần chúng có nhiều đổi mới, dân chủ được mở rộng, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc được phát huy. Kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 gắn với Chỉ thị 05, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là tinh thần, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền được phát huy; lề lối làm việc được thực hiện nghiêm túc, khoa học hơn; nguyên tắc của Đảng được giữ vững, dân chủ trong Đảng được phát huy, đồng thuận trong xã hội được tăng cường. Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền từ huyện đến cơ sở tiếp tục được đổi mới; tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện tiếp tục được giữ vững và ổn định.

2. Hạn chế, khuyết điểm

- *Đối với công tác xây dựng Đảng về chính trị*, Năng lực cụ thể hoá một số lĩnh vực chưa đáp ứng yêu cầu; năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề mà thực tiễn đặt ra và phát sinh ở một số mặt chưa kịp thời; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu có mặt còn hạn chế.

- *Về tư tưởng, lý luận*, Một số cấp uỷ, tổ chức đảng chưa thấy hết tầm quan trọng của công tác sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng; việc cụ thể hoá bằng các chương trình, kế hoạch để thực hiện còn chậm, ý thức, trách nhiệm của một số cán bộ, đảng viên trong nghiên cứu, trong nhận thức các nghị quyết, chủ trương của Đảng chưa thật sự nghiêm túc.

- *Công tác xây dựng Đảng về đạo đức*, Lề lối làm việc, tác phong công tác, trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có mặt còn hạn chế; nội dung nêu gương chưa rõ nét; tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, ngại khó trong tự phê bình và phê bình chưa được khắc phục triệt để.

- *Về công tác tổ chức cơ sở đảng, đảng viên, công tác cán bộ*, Một số cấp uỷ, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên chưa nhận thức đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng TSVM; Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên.

Năng lực lãnh đạo của một số cấp uỷ và người đứng đầu cấp uỷ, địa phương, đơn vị còn nhiều hạn chế, nhất là việc cụ thể hoá các chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch của cấp uỷ, chính quyền vào thực tiễn cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- *Đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng*, việc quán triệt các văn bản về kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng ở một số cấp uỷ cơ sở chưa sâu rộng, thường xuyên, nên nhận thức về vai trò, ý nghĩa, trách nhiệm thực hiện công tác kiểm tra giám sát của một số tổ chức đảng, đảng viên còn hạn chế; một số cuộc kiểm tra, giám sát của cấp uỷ, ủy ban kiểm tra các cấp chưa đảm bảo quy trình, thủ tục; kết luận chưa rõ, yêu cầu khắc phục khuyết điểm chưa cụ thể; Việc giám sát, đôn đốc thực hiện kết luận kiểm tra, giám sát chưa được quan tâm thực hiện.

- *Đối với công tác dân vận*, Một số cấp uỷ đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức đến việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể mặc dù đã có nhiều chuyển biến trong việc đổi mới nội dung, phương thức tập hợp quần chúng, nhưng có mặt chưa thật sự đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, vẫn còn tình trạng chung chung, không sát với thực tiễn và yêu cầu của từng nhiệm vụ chính trị cụ thể; chưa phát huy có hiệu quả lực lượng cốt cán ở cơ sở.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính trong Đảng từ huyện đến cơ sở vẫn còn gặp khó khăn, chưa đạt được kết quả theo yêu cầu; quy trình, thủ tục ban hành văn bản ở một số lĩnh vực chưa đảm bảo tính khoa học; hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin chưa đồng bộ.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân kết quả đạt được

- Có sự chỉ đạo sát sao giúp đỡ của Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân tỉnh, sự hướng dẫn giúp đỡ của lãnh đạo các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh.

- Sự năng động, vận dụng sáng tạo các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đề ra các chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch sát, đúng với tình hình thực tiễn của huyện, từ đó tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện một cách quyết liệt.

- Phát huy có hiệu quả sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, đảm bảo giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

3.2. Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm

- Nguyên nhân bao trùm là tinh thần, trách nhiệm của người đứng đầu ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị.

- Việc áp dụng các giải pháp để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của TCCS đảng, đảng viên hiệu quả chưa cao, nhất là các giải pháp để nâng cao chất lượng các chi bộ trực thuộc đảng uỷ; tinh thần trách nhiệm của một số đảng viên trong xây dựng chi bộ chưa thật sự hiệu quả.

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp uỷ tổ chức đảng chưa thể hiện sự quyết tâm chính trị cao, thiếu sự quyết liệt từ công tác chính trị tư tưởng đến công tác kiểm tra, giám sát, công tác tổ chức, xây dựng cán bộ và công tác vận động quần chúng.

3. Bài học kinh nghiệm

- Phải tập trung quan tâm chăm lo xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức Đảng cùng với nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của Chính quyền, chất lượng công tác vận động quần chúng của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội; quan tâm công tác quy hoạch gắn với đào tạo, quản lý, bố trí, và sử dụng đội ngũ cán bộ; tăng cường kỷ luật kỷ cương, nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Tiếp tục đổi mới tư duy trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý điều hành phát triển kinh tế- xã hội, xây dựng hệ thống chính trị của địa phương, nâng cao tư duy dự báo, tranh thủ khai thác, phát huy có hiệu quả những lợi thế của địa phương; phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cấp, các ngành, của từng cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm kịp thời.

- Phải tạo được sự phối hợp đồng bộ giữa trên với dưới, giữa các cơ quan phòng ban với nhau. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc tổ chức thực hiện.

- Phát huy dân chủ đi đôi với việc đề cao ý thức tổ chức kỷ luật ở từng cơ quan đơn vị, tăng cường hiệu quả các cuộc đối thoại. Đồng thời kiên quyết xử lý nghiêm những hành vi lợi dụng dân chủ, vi phạm pháp luật trong xã hội.

- Thường xuyên bám sát tình hình thực tiễn, phát hiện và xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh tại cơ sở, không để xảy ra điểm nóng.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỦA CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG NHIỆM KỲ 2020- 2025 VÀ ĐỀ XUẤT BỔ SUNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ ĐẢNG

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỦA CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG NHIỆM KỲ 2020-2025

1. Phương hướng

Trong nhiệm kỳ tới, trước yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ phát triển mới, đòi hỏi phải kiên định chủ nghĩa Mác - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng. Tiếp tục khẳng định vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ đối với chính quyền và nhân dân các dân tộc trong huyện; khẳng định xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt; tạo chuyển biến mạnh mẽ, rõ nét trong xây dựng các tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên. Xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ để đưa huyện Đa Huoai phát triển nhanh, bền vững. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải góp phần quan trọng vào việc củng cố và nâng cao niềm tin của nhân dân các dân tộc trong huyện đối với Đảng bộ huyện.

2. Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

2.1. Xây dựng Đảng về chính trị

- Tiếp tục quán triệt, học tập nắm chắc Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, những quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; giữ vững bản lĩnh chính trị của Ban chấp hành đảng bộ, của tổ chức cơ sở đảng, của cán bộ, đảng viên.

- Tiếp tục nâng cao năng lực cụ thể hoá Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IX.

- Chỉ đạo cấp ủy các tổ chức Đảng nâng cao chất lượng việc cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Nghị quyết, chương trình, kế hoạch của cấp trên vào điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

2.2. Đối với công tác tư tưởng, lý luận

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hơn nữa tính chiến đấu, tính thuyết phục, hiệu quả của công tác tư tưởng phục vụ yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị, tạo sự thống nhất trong toàn đảng bộ và sự đồng thuận trong nhân dân.

- Chỉ đạo đổi mới, thực hiện nghiêm túc việc đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng theo hướng cụ thể, trọng tâm, hiệu quả; gắn việc học tập, quán triệt với tuyên truyền, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch của cấp ủy nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất trong thực hiện.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII); duy trì, phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình mới, điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực.

2.3. Tập trung xây dựng Đảng về đạo đức

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; kiên quyết đấu tranh các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định để phát huy vai trò gương mẫu trong rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong, lề lối công tác của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là cán bộ, lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện nghiêm cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát các tổ chức đảng, giám sát và phản biện xã hội của MTTQ, các đoàn thể chính trị – xã hội và của nhân dân về phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

- Thực hiện nghiêm chế độ công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao tính chuyên nghiệp và tinh thần phục vụ nhân dân và doanh nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng bộ máy chính quyền vững mạnh.

2.4. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt trong tổ chức thực hiện các Đề án đã và đang xây dựng để thực hiện Nghị quyết số 18, số 19 Hội nghị Trung ương sáu (khóa XII) theo lộ trình đến năm 2021, cụ thể: Sáp nhập Phòng Y tế; Phòng Dân tộc vào các phòng có tính chất tương đồng thuộc UBND huyện; Ban Tổ chức Huyện ủy

với Phòng Nội vụ; Cơ quan Kiểm tra Huyện uỷ với Thanh tra huyện; sáp nhập thôn, tổ dân phố; sáp nhập xã Đa Mri vào thị trấn Đa Mri. Đồng thời tập trung xây dựng và thực hiện có hiệu quả đề án vị trí việc làm của từng cơ quan, đơn vị, gắn với tinh giản và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo lộ trình kế hoạch đã đề ra.

- Quan tâm đến công tác sơ kết, tổng kết, rút ra kinh nghiệm trong việc triển khai thực hiện các đề án, mô hình thí điểm về sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả để nâng cao chất lượng hoạt động trong tới gian tới.

- Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động sát đúng với chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ theo hướng cụ thể, rõ ràng; bảo đảm tăng cường chế độ lãnh đạo tập thể, đồng thời phát huy tính chủ động sáng tạo và trách nhiệm của từng cấp uỷ viên được phân công phụ trách các lĩnh vực công tác, nhất là nội dung về chế độ lãnh đạo, mỗi quan hệ thường xuyên của cấp uỷ Đảng với các tổ chức trong hệ thống chính trị, tránh bao biện làm thay hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của cấp uỷ.

2.5. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên.

- Tập trung củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng, đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp, tạo chuyển biến về chất lượng hoạt động của từng loại hình tổ chức cơ sở đảng, nhất là xã, thị trấn, chi bộ thôn, tổ dân phố.

- Tập trung củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ cấp uỷ viên, bí thư cấp uỷ, xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức từ huyện đến cơ sở; thực hiện tốt công tác rà soát, bổ sung quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong diện quy hoạch. Kịp thời kiện toàn bổ sung cấp uỷ, bí thư cấp uỷ đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của cấp uỷ, tổ chức đảng một cách kịp thời, liên tục và hiệu quả.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp uỷ, chi bộ theo tinh thần các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh uỷ¹⁰. Tăng cường xây dựng đoàn kết thống nhất trong từng cấp uỷ, chi bộ, kịp thời phát hiện và có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, giải quyết kịp thời những biểu hiện thiếu thống nhất, mất đoàn kết, cục bộ nảy sinh ngay trong nội bộ.

- Tăng cường công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên thực sự tiên phong gương mẫu, nêu cao ý thức, tinh thần trách nhiệm, tự giác chấp hành và thực hiện nghiêm túc quy định về những điều đảng viên không được làm; thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII, về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

¹⁰ Kết luận số 18-KL/TW ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư khóa X "Về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ" trong tình hình mới; Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 6/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương về một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; Quyết định 04-QĐi/TU, ngày.../.../2019 của Tỉnh ủy về tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt Chi bộ

- Thực hiện tốt việc phân công nhiệm vụ, kiểm tra đảng viên thực hiện nhiệm vụ, phát huy vai trò trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên. Tạo điều kiện thuận lợi để đảng viên được học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ về mọi mặt.

2.6. *Đẩy mạnh xây dựng đội ngũ cán bộ, coi trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ*

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo công tác phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác cán bộ, nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, trước hết là các cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu các cấp ủy, các tổ chức trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở về vị trí, vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng và yêu cầu, nhiệm vụ của công tác cán bộ trong tình hình mới.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch, thực hiện có hiệu quả các Đề án về xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ huyện đến cơ sở theo vị trí việc làm; quan tâm sắp xếp công tác cán bộ và chế độ chính sách cho cán bộ sau khi sáp nhập, gắn với thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 26-NQ/TW, Hội nghị Trung ương 7 khóa XII, về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở có cơ cấu, số lượng hợp lý, có đủ trình độ, năng lực, phẩm chất và uy tín để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện tốt công tác Quy hoạch và bố trí, sử dụng cán bộ lãnh đạo, quản lý đảm bảo ba độ tuổi, có tính kế thừa. Lựa chọn những cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín, làm việc có trách nhiệm, hiệu quả, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm để bố trí giữ các vị trí lãnh đạo, quản lý, đặc biệt là người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2020- 2025 và những năm tiếp theo. Xác định đúng chuyên ngành cần đào tạo để có kế hoạch chọn, cử những cán bộ, công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện đi đào tạo phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, trong đó ưu tiên đào tạo cán bộ trẻ, cán bộ nữ và cán bộ người dân tộc thiểu số.

- Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác cán bộ, các quy chế, quy định về công tác cán bộ, nhất là các khâu về đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, giới thiệu cán bộ ứng cử vào các chức danh cán bộ lãnh đạo quản lý, đồng thời thực hiện nghiêm quy định về việc cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức khi cán bộ không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật chưa đến mức phải cách chức, miễn nhiệm.

- Xác định, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phân công công tác cụ thể, rõ ràng theo vị trí việc làm cho từng chức danh cán bộ, công chức, viên chức làm cơ sở để nhận xét, đánh giá đúng thực chất chất lượng cán bộ, công chức, viên chức phục vụ cho công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với từng chức danh vị trí việc làm.

- Tiếp tục tăng cường trách nhiệm của cấp uỷ, nhất là cấp uỷ cơ sở trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ; thường xuyên chủ động nắm chắc tình hình và thực hiện rà soát, thẩm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ, đảng viên trong diện quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và giải quyết kịp thời, có hiệu quả những vấn đề phát sinh ngay tại cơ sở, chống mọi biểu hiện chủ quan, né tránh, trông chờ ỷ lại cấp trên đối với việc thuộc thẩm quyền ở cơ sở giải quyết.

2.7. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

- Tiếp tục quán triệt các văn bản của Trung ương, của Tỉnh uỷ, của UBKT các cấp, nhằm nâng cao nhận thức của các cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

- Đổi mới, tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của các cấp uỷ, tổ chức đảng, uỷ ban kiểm tra các cấp và chi bộ; xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức đảng, đảng viên vi phạm nguyên tắc Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, những hành vi dung túng, bao che cho khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên, công khai kết quả xử lý.

- Chỉ đạo sự phối kết hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra của Đảng với thanh tra Nhà nước và giám sát của HĐND, MTTQ, các đoàn thể để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

- Đẩy mạnh công tác giám sát theo hướng mở rộng, quan tâm giám sát thường xuyên trên tất cả các lĩnh vực, các đối tượng; kịp thời phát hiện, kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm để ngăn chặn, xử lý kịp thời tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

- Chỉ đạo, xem xét giải quyết dứt điểm các đơn thư tố cáo, khiếu nại đối với tổ chức đảng và đảng viên; Xem xét xử lý kịp thời tổ chức đảng, đảng viên vi phạm kỷ luật, đảm bảo đúng phương châm, nguyên tắc, quy trình thủ tục.

2.8. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tăng cường quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân

- Tiếp tục quán triệt các văn bản của Trung ương, của Tỉnh uỷ về công tác dân vận trong thời kỳ mới, để nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí và trách nhiệm của cấp uỷ đảng, của hệ thống chính trị về công tác dân vận của Đảng; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân; tập hợp vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy sức mạnh to lớn của nhân dân, tạo thành các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp uỷ đảng từ huyện đến cơ sở về công tác dân vận trong tình hình mới; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên phải

thật sự tin dân, trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, có trách nhiệm với dân. Giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc, những kiến nghị chính đáng của nhân dân và khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt Kết luận số 62-KL/TW của Bộ Chính trị *“Về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”*; đa dạng hoá các hình thức tập hợp quần chúng, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động theo hướng bám sát cơ sở, tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và hộ gia đình trong các khu dân cư thực hiện tốt các Nghị quyết của Huyện uỷ, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của UBND huyện; tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh việc thực hiện các cuộc vận động, các mô hình, phong trào thi đua yêu nước, thi đua *“Dân vận khéo”*; mô hình khu dân cư tiêu biểu, kiểu mẫu trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

- Thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền và nắm chắc tình hình trong đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo, thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với đồng bào dân tộc thiểu số cũng như công tác quản lý nhà nước đối với tôn giáo. Chú trọng vận động các chức sắc tôn giáo, già làng, người có uy tín trong cộng đồng tham gia tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước./.

2.9. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Tăng cường công tác quán triệt, tuyên truyền sâu, rộng các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác phòng chống tham nhũng lãng phí, nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; huy động sự tham gia tích cực, đồng bộ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, tạo sức mạnh tổng hợp trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Tiếp tục xây dựng, điều chỉnh, bổ sung các văn bản để cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật Nhà nước, trong đó có các quy định, giải pháp về công tác phòng chống tham nhũng lãng phí, ngăn chặn, xử lý hiệu quả tình trạng lãng phí, những nhiễu, “tham nhũng vặt”.

- Tăng cường lãnh đạo kiểm tra, giám sát đối với cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới trong công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.

- Tổ chức sơ, tổng kết công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí để tổng kết thực tiễn, rút ra những kinh nghiệm, đề ra giải pháp hữu hiệu trong phòng chống tham nhũng lãng phí đáp ứng yêu cầu xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong tình hình mới.

10. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của đảng; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong Đảng

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị. Đặc biệt là đối với chính quyền; đối với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội; Đổi mới, nâng cao chất lượng ban hành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch theo hướng rõ nội dung, rõ giải pháp, rõ thời gian thực hiện, rõ người phụ trách, sát với thực tiễn; thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, tập

thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc của cấp uỷ, tổ chức đảng và các cơ quan tham mưu giúp việc cấp uỷ.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp uỷ đảng đối với chính quyền thông qua các chủ trương, nghị quyết về phát triển kinh tế – xã hội sát đúng với yêu cầu, tình hình, xu thế phát triển, đề trên cơ sở đó chính quyền phát huy tính chủ động, sáng tạo theo quy định của pháp luật; lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện quy chế phối hợp giữa cơ quan, tổ chức đảng với cơ quan, tổ chức nhà nước ở các cấp, với mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị – xã hội.

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị- xã hội, tôn trọng nguyên tắc hiệp thương dân chủ trong tổ chức và hoạt động của mặt trận tổ quốc.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng việc ban hành nghị quyết, chương trình, kế hoạch của cấp uỷ theo hướng tập trung các nghị quyết chuyên đề, chuyên sâu, trọng tâm, trọng điểm, có tính độ phá, phù hợp với các quy hoạch và xu thế phát triển; tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo một cách quyết liệt, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát đối với việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của chính quyền, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đảng đối với công tác cán bộ trong hệ thống chính trị, đảm bảo Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

- Đổi mới phong cách, lề lối làm việc trong các cơ quan lãnh đạo của đảng các cấp. Xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát và phát huy vai trò trách nhiệm của tổ chức đảng, đảng viên, cấp uỷ viên hoạt động trong các cơ quan nhà nước, mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị- xã hội.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kết luận số 82-KL/TW, ngày 16/8/2010 của Bộ Chính trị về cải cách thủ tục hành chính trong Đảng. Đơn giản hoá thủ tục hành chính; tăng cường công khai, minh bạch các thủ tục hành chính trong Đảng, nhất là các thủ tục liên quan đến tổ chức đảng và đảng viên, công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật đảng.

- Hoàn thiện hệ thống dữ liệu văn bản của Đảng, bảo đảm tính hệ thống, tránh trùng lặp, chồng chéo, dễ tra cứu, dễ thực hiện. Hàng năm, tiến hành rà soát hệ thống văn bản đã ban hành để xác định giá trị và hiệu lực thi hành, kịp thời bổ sung, sửa đổi cho phù hợp.

Tích cực ứng dụng CNTT vào công tác, quản lý và khai thác sử dụng có hiệu quả mạng thông tin diện rộng của Đảng, góp phần nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động của các cấp uỷ Đảng, nhất là việc vận hành, sử dụng hiệu quả các phần mềm để nâng cao hiệu quả công việc, giúp cho lãnh đạo điều hành, xử lý, giải quyết, theo dõi công việc được thực hiện nhanh chóng, đơn giản và hiệu quả.

II. NGUYÊN TẮC VÀ NHỮNG NỘI DUNG CẦN NGHIÊN CỨU, ĐỀ XUẤT BỔ SUNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ ĐẢNG.

1. Một số nội dung cần nghiên cứu, đề xuất bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng.

1.1. Về đảng viên.

- Cần có quy định bắt buộc việc học tập nâng cao trình độ học vấn đối với những đảng viên (*trừ số đảng viên trên 60 tuổi trở lên*) trước khi được kết nạp vào Đảng, có trình độ học vấn phổ thông chưa tốt nghiệp Trung học cơ sở trở xuống.

- Cần phải có quy định, hướng dẫn cụ thể, rõ ràng về trách nhiệm, thẩm quyền, quy trình, thủ tục hồ sơ đề nghị cấp ủy có thẩm quyền xem xét, kết nạp đảng viên là chủ doanh nghiệp tư nhân nói riêng và người lao động trong các đơn vị kinh tế tư nhân nói chung.

- Nên nghiên cứu, bổ sung nội dung quy định, hướng dẫn cụ thể về đảng viên có nhiều quốc tịch.

1.2. Về nguyên tắc tổ chức về hệ thống tổ chức của Đảng.

- Nên thực hiện có cấp ủy viên dự khuyết đối với các cấp ủy từ cấp huyện trở lên, nhằm đào tạo, bồi dưỡng và thuận lợi cho việc chỉ định, bổ sung cấp ủy viên chính thức.

- Cần phải có Quy định, Hướng dẫn cụ thể thẩm quyền, thủ tục cho cấp ủy viên xin rút khỏi cấp ủy, cho thôi cấp ủy viên các cấp.

- Về vấn đề hợp nhất các cơ quan của Đảng với các cơ quan của Nhà nước có chức năng, nhiệm vụ tương đồng: cần sớm tiến hành sơ kết, tổng kết để có quy định, hướng dẫn thống nhất trong triển khai thực hiện, kèm theo là quy định về chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị thực hiện hợp nhất.

- Việc thành lập Ủy ban Kiểm tra trong trường hợp tổ chức đảng được thành lập mới, chia tách, hợp nhất, sáp nhập trong nhiệm kỳ, nên thống nhất thực hiện chỉ định như chỉ định cấp ủy, bí thư, phó bí thư cấp ủy, tổ chức đảng.

- Cần có quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của đại biểu Đại hội đảng bộ các cấp trong và sau Đại hội đến hết nhiệm kỳ.

- Cần có quy định, hướng dẫn việc kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy các cấp.

1.3. Tổ chức cơ sở đảng:

Về nhiệm kỳ đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, nên quy định thực hiện thống nhất theo nhiệm kỳ chi bộ cơ sở đảng.

1.4. Tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam:

Nên bổ sung nội dung quy định về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ công tác Đảng trong Công an nhân dân các cấp.

1.5. Về khen thưởng, kỷ luật.

- Về thời gian xét khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên là 5 năm liên tục như quy định hiện nay là quá dài, nên xem xét quy định là 3 năm đối cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng, 5 năm đối với cấp ủy trực thuộc Trung ương. Về giá trị tặng phẩm kèm theo các hình thức khen thưởng, nên thực hiện thống nhất với mức giá trị tặng phẩm kèm theo các hình thức khen thưởng của Nhà nước.

- Cần phải có quy định rõ thời gian kéo dài thêm đối với đảng viên dự bị vi phạm bị xử lý kỷ luật khiển trách, cảnh cáo trong thời gian dự bị, thử thách.

1.6. Một số vấn đề khác:

- Cần sớm có quy định, hướng dẫn, về thẩm quyền, quy trình, thủ tục chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành cán bộ, công chức cấp huyện.

- Cần sửa đổi giảm bớt quy trình, trình tự, thủ tục hồ sơ trong công tác điều động, luân chuyển từ công chức, viên chức ở các đơn vị sự nghiệp sang cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị hành chính và ngược lại và có thể phân cấp về cho cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện.

- Cần có quy định về thực hiện nhất thể cán bộ không chuyên trách Văn phòng Đảng ủy cơ sở với công chức Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp xã.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng Đại hội XII của Huyện ủy Đa Huoai./. *ha*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy báo cáo;
- Thường trực HĐND & UBND tỉnh (b/c);
- Các ban Đảng Tỉnh ủy, VPTU (b/c);
- Đ/c Trần Văn Hiệp- UVBTVTU- Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (b/c)
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND & UBND huyện;
- Các Ban đảng Huyện ủy ;
- MTTQ, các đoàn thể cấp huyện;
- Các TCCS Đảng;
- Các đ/c HUV khóa VIII;
- Lưu Văn phòng HU.

T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ



Nguyễn Quý My